

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2023/DS-ST

Ngày: 04-8-2023

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hồ

Ông Trần Văn Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Trong ngày 04 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 36/2023/TLST-DS ngày 15 tháng 02 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 37/2023/QĐST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2023 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn H.

Địa chỉ trụ sở: Lầu 8, 9, 10 Tòa nhà G (Số 24C đường P, Phường 6, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu N - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Quang C - Nhân viên Phòng thu hồi nợ thuộc Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn H.

Anh Nguyễn Quang C có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thành D, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Số 218A khu phố B, Phường 6, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Anh Nguyễn Thành D vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải cũng như tại tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 13/01/2016 anh Nguyễn Thành D đã ký Thỏa thuận tín dụng số: 2W003097919 với Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn H. Theo hợp đồng, anh D vay số tiền 22.500.000 đồng để mua xe gắn máy. Theo đó, vào ngày 10 hàng tháng anh D phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn H số tiền 1.578.131 đồng liên tục trong 24 kỳ trả góp bắt đầu từ ngày 10/02/2016 đến ngày 10/01/2018. Tính đến ngày 19/12/2022, anh D đã chậm thanh toán cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn H 23 kỳ trả góp với số tiền là 29.559.609 đồng. Kể từ

thời điểm xảy ra việc vi phạm nghĩa vụ, Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn H đã nhiều lần liên lạc để yêu cầu anh D thanh toán theo hợp đồng. Tuy nhiên, Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn H không nhận được bất kỳ sự hợp tác nào từ anh D. Do đó, nay Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn H yêu cầu anh D có nghĩa vụ thanh toán một lần số tiền 29.559.609 đồng ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật, Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn H không yêu cầu tính tiền lãi đối với số tiền trên.

Tại bản tự khai cũng như biên bản hòa giải, bị đơn trình bày:

Bị đơn thừa nhận còn nợ Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn H số tiền 29.559.609 đồng và đồng ý trả số tiền này nhưng xin được trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại tòa, căn cứ lời trình bày của đương sự cũng như kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ đơn khởi kiện của đương sự thì vụ án có quan hệ tranh chấp là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Quan hệ pháp luật tranh chấp nêu trên được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Anh Nguyễn Thành D cư trú tại số 218A khu phố B, Phường 6, thành phố B, tỉnh Bến Tre. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

Anh Nguyễn Thành D thừa nhận còn nợ Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn H số tiền 29.559.609 đồng. Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Anh Nguyễn Thành D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt. Do đó, việc Tòa án xét xử vắng mặt đương sự là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 13/01/2016 giữa anh Nguyễn Thành D với Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn H (sau đây gọi tắt là Công ty) ký Thỏa thuận tín dụng số: 2W003097919 với nội dung anh D vay số tiền 22.500.000 đồng mua xe gắn máy. Theo nội dung thỏa thuận, anh D có nghĩa vụ trả góp số tiền 1.578.131 đồng cho Công ty vào ngày 10 hàng tháng với thời hạn 24 tháng tính từ ngày 10/02/2016 đến ngày 10/01/2018. Tuy nhiên, anh D chỉ thực hiện theo thỏa thuận được 01 kỳ trả góp thì vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Quá trình hòa giải, anh D thừa nhận còn nợ Công ty số tiền 29.559.609 đồng và yêu cầu trả dần mỗi tháng số tiền 2.000.000 đồng cho đến khi hết nợ. Tuy nhiên, yêu cầu trả dần đã không được Công ty chấp nhận. Xét yêu cầu trả dần thuộc về giai đoạn thi hành án nên Hội đồng xét xử không xem xét. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty, buộc anh D có nghĩa vụ trả cho Công ty số tiền 29.559.609 đồng là phù hợp.

[3] Án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Công ty được chấp nhận nên anh D có nghĩa vụ chịu án phí với số tiền là 29.559.609 đồng x 05% = 1.477.000 đồng. Chi cục

Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho Công ty số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các điều 463, 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.
- Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 92; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.
- Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn H. Buộc anh Nguyễn Thành D có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn H số tiền 29.559.609 (Hai mươi chín triệu năm trăm năm mươi chín nghìn sáu trăm lẻ chín) đồng.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2] Án phí: Anh Nguyễn Thành D có nghĩa vụ chịu án phí với số tiền 1.477.000 (Một triệu bốn trăm bảy mươi bảy nghìn) đồng. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn H số tiền 739.000 (Bảy trăm ba mươi chín nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002606 ngày 15/02/2023.

[3] Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự.
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.
- VKSND thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.
- CCTHADS thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Dương Tiến Dũng